

Bản án số: 72/2026/DSST
Ngày: 07/4/2026
V/v tranh chấp: “Hợp đồng góp
hụi”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Lil;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tạ Công Minh

2. Bà Đặng Thụy Thùy Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân
khu vực 3 – Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 tham gia phiên tòa: Không
tham gia.

Trong ngày **07 tháng 4 năm 2026** tại Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đồng
Tháp xét xử công khai vụ án thụ lý số: 315/2025/TLST-DS ngày 18/11/2025 về
tranh chấp “Hợp đồng góp hụi”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:
110/2026/QĐXXST-DS ngày 02/3/2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Lê Thị Thanh N**, sinh năm 1976; (xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp C, xã C, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: **Trần Thị Mỹ H**, sinh năm 1983; (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp K, xã L, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* **Nguyên đơn bà Lê Thị Thanh N trình bày:** Trước đây bà làm đầu thảo
mở hụi, bà Trần Thị Mỹ H là hụi viên, bà H có tham gia hụi của bà. Số liệu cụ
thể bà H tham gia bao nhiêu dây hụi, bao nhiêu phần hụi bà không còn lưu giữ
và cũng không nhớ rõ, vì ngày 29/02/2025 âm lịch (tức 28/3/2025 dương lịch)
bà Trần Thị Mỹ H có đối chiếu nợ hụi với bà và qua đối chiếu bà H còn nợ tiền
hụi bà là 128.900.000 đồng, bà H xin trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến
khi hết nợ. Biên nhận nợ hụi do bà H viết, viết tại nhà của bà, bà H có ký tên vào
biên nhận. Sau khi viết biên nhận thì bà H có trả bà được 01 tháng với tiền là
2.000.000 đồng rồi ngưng cho đến nay không trả nữa. Việc bà Trần Thị Mỹ H
không trả số tiền nợ hụi cho bà thời gian qua đã làm ảnh hưởng rất lớn đến
quyền lợi chính đáng của bà, nên bà khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết: Buộc

bà Trần Thị Mỹ H phải trả cho bà số tiền nợ hui là 126.900.000 đồng, trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

** Bị đơn bà Trần Thị Mỹ H đã được Toà án triệu tập hợp lệ, nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không có văn bản ghi ý kiến nộp cho Tòa án về yêu cầu khởi kiện của bà N đối với bà H.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, xem xét toàn diện các chứng cứ; Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn bà Lê Thị Thanh N khởi kiện yêu cầu bà Trần Thị Mỹ H có nghĩa vụ trả số tiền nợ hui 126.900.000 đồng nên Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp “Hợp đồng góp hui” được quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự. Bị đơn cư trú tại địa hạt Tòa án nhân dân khu vực 3 nên thuộc thẩm quyền xét xử của tòa án nhân dân khu vực 3 theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Bà N có đơn xin xét xử vắng mặt, bà H đã được triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[3] Xét nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Thị Thanh N, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ vào các tài liệu biên nhận ngày 29/02/2025 âm lịch do bà N cung cấp thể hiện nội dung bà H có nợ bà N số tiền 128.900.000 đồng, thỏa thuận mỗi tháng trả dần 2.000.000 đồng cho đến khi hết nợ; bà N khai biên nhận do bà H viết và ký tên, đây là số tiền nợ giao dịch góp hui giữa bà và bà H; Căn cứ lời khai của bà N, bà H có trả được số tiền 2.000.000 đồng rồi ngưng không trả tiếp, bà H đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo thỏa thuận nên bà N yêu cầu bà H phải trả hết số tiền còn nợ 126.900.000 đồng là có căn cứ. Bà H không có ý kiến phản đối tài liệu biên nhận bà N nộp nên có cơ sở xác định bà N có giao dịch hui với bà H và còn nợ số tiền trên, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà N, buộc bà H có nghĩa vụ trả số nợ trên là phù hợp quy định tại Điều 280, Điều 471 Bộ luật dân sự.

[4] Về yêu cầu tính lãi: Bà N không có yêu cầu tính lãi, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của bà N được chấp nhận nên bà H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 35, 39, 92, 147, 227, 228, 235, 238, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 280, 357, 468, 471 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị định 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ quy định về họ, họ, biêu, phường;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Thanh N.

Buộc bà Trần Thị Mỹ H có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị Thanh N số tiền nợ hui là 126.900.000 đồng (*Một trăm hai mươi sáu triệu chín trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2. Về án phí: Bà Trần Thị Mỹ H phải chịu 6.345.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. H1 lại cho bà N số tiền 3.173.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 007867 ngày 12/11/2025 của Thi hành án tỉnh Đồng Tháp.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự./

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhân:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp;
- Viện kiểm sát nhân dân KV3;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Nguyễn Thị Mỹ Lil